

**BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TNH22B1
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023-2024**

STT	MSHS	Họ và tên	Ngày sinh	Xây dựng thực đơn(2)	Nghệp vụ chế biến món ăn(4)	Nghệp vụ bàn(9)	Điểm TB	Xếp loại
1	2258102062323	Nguyễn Hồ Tấn An	12/11/2007	8.7	6.8	7.8	7.7	Khá
2	2258102062324	Nguyễn Phạm Lan Anh	19/08/2006	9.8	8.4	8.5	8.6	Giỏi
3	2258102062325	Nguyễn Thị Minh Anh	30/06/2006	8.9	6.8	7.2	7.3	Khá
4	2258102062326	Trần Thị Kim Anh	03/07/2007	7.1	7.1	7.6	7.4	Khá
5	2258102062327	Lê Văn Cường	17/07/2007	6.8	6.7	7.7	7.3	Khá
6	2258102062328	Bùi Nhật Hào	21/03/2006	9.6	7.5	8.1	8.1	Giỏi
7	2258102062329	Nguy Huỳnh Nhật Khánh	25/06/2007	7.8	6.7	8.3	7.8	Khá
8	2258102062330	Nguyễn Quốc Khánh	02/09/2006	7.5	8.4	5.8	6.7	Trung bình
9	2258102062331	Trịnh Trần Quốc Kiệt	19/06/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
10	2258102062332	Nguyễn Thị Thiên Kim	18/12/2007	7.7	6.7	8.2	7.7	Khá
11	2258102062333	Nguyễn Thanh Liên	07/04/2007	7.5	6.7	7.6	7.3	Khá
12	2258102062334	Võ Thị Tuyết Loan	19/01/2007	7.0	7.4	8.7	8.1	Giỏi
13	2258102062337	Huỳnh Lâm Như Ngọc	10/04/2004	10.0	8.4	9.0	9.0	Xuất sắc
14	2258102062339	Lý Thị Yên Nhi	05/10/2007	9.0	6.8	7.9	7.8	Khá
15	2258102062341	Nguyễn Thị Hồng Nhung	24/07/2007	9.8	7.7	8.5	8.5	Giỏi
16	2258102062342	Huỳnh Minh Phát	15/10/2007	8.9	6.7	7.0	7.2	Khá
17	2258102062343	Nguyễn Phi Phi	17/07/2007	2.4	2.0	1.2	1.6	Yếu
18	2258102062344	Nguyễn Thị Kiều Phương	06/06/2007	9.3	6.9	7.5	7.6	Khá
19	2258102062345	Hồ Văn Thanh	30/04/2007	7.2	7.0	8.0	7.6	Khá
20	2258102062346	Nguyễn Thị Anh Thư	21/07/2007	7.4	6.8	7.4	7.2	Khá
21	2258102062348	La Thị Kim Tuyền	24/05/2007	7.3	6.7	6.7	6.8	Trung bình
22	2258102062349	Đinh Thị Tường Vy	18/05/2007	8.8	6.5	8.6	8.1	Giỏi
23	2258102062350	Ngô Ngọc Trúc Vy	03/08/2007	9.6	7.1	8.5	8.3	Giỏi
24	2258102062352	Nguyễn Kim Yến	31/05/2007	8.7	7.1	7.0	7.3	Khá
25	2258102062353	Trịnh Thị Kim Yến	27/12/2007	9.8	7.1	7.8	7.9	Khá

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 15 tháng 01 năm 2024
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái